

Số: 09/TB-TTPVHCC

Yên Đồng, ngày 07 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 06 tháng đầu năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Đồng thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 06 tháng đầu năm 2026 (Có biểu mẫu số 75 kèm theo).

Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Đồng;

Thời gian niêm yết công khai: 30 ngày kể từ ngày 07/7/2026 - 07/8/2026.

Giao Văn thư trung tâm niêm yết tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Đồng.

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Đồng thông báo để các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Mạnh Thắng

Số: 13 /BB-TTPVHCC

BIÊN BẢN

Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán 06 tháng đầu năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 2835/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Yên Đồng về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2026.

Căn cứ Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND xã Yên Đồng về việc điều chỉnh dự toán Ngân sách nhà nước năm 2026.

Hôm nay, hồi 8 giờ ngày 07 tháng 7 năm 2026.

Tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Đồng

Đã tiến hành lập biên bản công khai tình hình thực hiện dự toán 06 tháng đầu năm năm 2026.

Thành phần lập biên bản:

- 1- Ông Nguyễn Mạnh Thắng – Giám đốc
- 2- Bà: Đào Thị Huệ - Phụ trách Kế toán
- 3- Bà: Dương Thị Thuỳ Linh – Đại diện Công chức TTPVHCC

Nội dung:

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Đồng đã tiến hành niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán 06 tháng đầu năm năm 2026.

(Có biểu mẫu số 75 theo Thông tư 26/2026/TT-BTC kèm theo)

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Đồng.

Thời gian công khai: 30 ngày kể từ ngày 07/7/2026 đến ngày 07/8/2026.

**Đại diện
Công chức TTPVHCC**



Dương Thị Thuỳ Linh

Kế toán đơn vị



Đào Thị Huệ

Giám đốc



Nguyễn Mạnh Thắng

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
(06 THÁNG)

Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã Yên Đồng công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 như sau:

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí		55.269.000		
1	Lệ phí		4.794.000		
	Lệ phí đăng ký kinh doanh		970.000		
	Lệ phí hộ tịch		3.824.000		
2	Phí		50.475.000		
	Phí chứng thực		35.363.000		
	Phí sử dụng thông tin CSDL về Hộ tịch		9.952.000		
	Phí thẩm định cấp GCN QSDĐ lần đầu		5.160.000		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước		55.269.000		
1	Lệ phí		4.794.000		
	Lệ phí đăng ký kinh doanh		970.000		
	Lệ phí hộ tịch		3.824.000		
2	Phí		50.475.000		
	Phí chứng thực		35.363.000		
	Phí sử dụng thông tin CSDL về Hộ tịch		9.952.000		
	Phí thẩm định cấp GCN QSDĐ lần đầu		5.160.000		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	936.056.000	434.006.845	46,37	
I	Nguồn ngân sách trong nước	936.056.000	434.006.845	46,37	
1	Chi quản lý hành chính	936.056.000	434.006.845	46,37	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	517.688.585	60.539.430	11,69	

Đơn vị: Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã Yên Đồng

Chương: 833

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	418.367.415	373.467.415	89,27	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo				
	- Nhiệm vụ chuyển đổi số				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo				
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				

TRUNG TÂM
PHỤC VỤ
HÀNH CHÍNH CÔNG
ĐỒNG - T. NINH

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 07 tháng 07 năm 2026



Nguyễn Mạnh Thắng